TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2024/QĐ - TA	*Đan Phượng, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy.

2. Thư ký phiên họp: Ông Phạm Như Hoàng Hải.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 28/2024/QĐ - TA ngày 23 tháng 8 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Lò Văn Sòn. Giới tính: Nam; sinh ngày: 30 tháng 8 năm 1993; CCCD số: 012093003893; ngày cấp: 06/9/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Nguyên quán: xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký HKTT: Bản Hào Nghè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi ở: Lang thang, không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: không. Con ông Lò Văn Lanh và bà Lò Thị Đôi; Lò Văn Sòn đang bị tạm giao cho Cơ sở cai nghiện số 4 Hà Nội quản lý từ ngày 16/7/2024, xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Tạ Hải Nam, chức vụ: Chuyên viên, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng.

NHẬN THẤY

Ngày 16/7/2024, Công an xã Trung Châu, huyện Đan Phượng tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lò Văn Sòn đang lang thang tại xã Trung Châu. Quá trình làm việc Lò Văn Sòn khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã Trung Châu đã phối hợp với Trạm y tế xã Trung Châu thực hiện xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lò Văn Sòn đã xác định được Lò Văn Sòn dương tính với ma túy loại Heroine. Lò Văn Sòn thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2020 bằng cách hít vào cơ thể. Khoảng tháng 01 năm 2024, Sòn bỏ đi khỏi địa phương đến Hà Nội, Sòn không có nghề nghiệp gì. Do không có thu nhập ổn định nên Sòn

cũng không thuê một nơi nào để ở cố định và Sòn cũng không đăng ký tạm trú ở một nơi cụ thể nào. Lần gần nhất Sòn đã sử dụng ma túy trước khi bị kiểm tra là ngày 15/7/2024.

Công an xã Trung Châu đã đề nghị Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hà Nội xác định tình trạng nghiện của Lò Văn Sòn. Ngày 18/7/2024, cơ sở cai nghiện số 2 Hà Nội kết luận Lò Văn Sòn là người nghiện ma túy Heroine. Ngày 19/7/2024, UBND xã Trung Châu đã ra thông báo và yêu cầu trong thời hạn 5 ngày Lò Văn Sòn phải đăng ký cai tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã Trung Châu, nhưng Sòn không đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện hoặc không điều trị các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế. UBND xã Trung Châu đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Lò Văn Sòn và lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 14/8/2024, Phòng Lao động TBXH huyện Đan Phượng có văn bản số 213/ĐN- CNBB đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn Sòn.

Tại phiên họp, Đại diện phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đan Phượng phát biểu ý kiến đề nghị Tòa án căn cứ vào các tài liệu đã thu thập, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 4, Hà Nội đối với Lò Văn Sòn, thời hạn 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên họp phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp, trình tự ban hành các văn bản tố tụng trong hạn luật định, trình tự thủ tục tiến hành phiên họp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Hồ sơ đề nghị đầy đủ các tài liệu, thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đối với Lò Văn Sòn vẫn còn và có đủ cơ sở để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn Sòn. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 4, Hà Nội đối với Lò Văn Sòn thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đủ căn cứ xác định: Lò Văn Sòn là người nghiện chất ma túy loại heroine. Bản thân Sòn biết tác hại của việc bị lệ thuộc vào ma túy nhưng không tự nguyện cai nghiện. Hành vi sử dụng ma túy của Lò Văn Sòn vừa làm tổn hại đến sức khỏe đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Bản thân Sòn bỏ đi khỏi nơi đăng ký thường trú, sống lang thang không có nơi ở ổn định. Vì vậy, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đan Phượng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn Sòn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hồ sơ do phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đan Phượng lập đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn Sòn đã đầy đủ các tài liệu, đúng quy định tại điều 103, điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc áp dụng biện pháp đưa Lò Văn Sòn vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: không có

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Điều 30; Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 4, Hà Nội đối với Lò Văn Sòn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 16/7/2024.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đan Phượng có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng có quyền kháng nghị; Trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định, Lò Văn Sòn có quyền khiếu nại Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đan Phượng phối hợp với Công an huyện Đan Phượng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Trưởng phòng LĐTB và XH huyện Đan Phượng;
- Trưởng Công an huyện Đan Phượng;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBND xã Liên Hà, huyện Đan Phượng;
- Lò Văn Sòn;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy

Mẫu số 09 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số.../2015/NQ-HĐTP ngày... tháng... năm 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN[1] ……	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: …../QĐ-TA	*……, ngày ….. tháng ….. năm …..*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng (không áp dụng) biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc[2]

TÒA ÁN NHÂN DÂN ……[3]

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: ……

2. Thư ký phiên họp: …….

Ngày ……. tháng ……. năm ……., tại ……..[(4)] tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số …….. ngày …… tháng …… năm …… đối với:

Họ và tên: …….. Giới tính: ……

Sinh ngày: ……

CMND số: …… Ngày cấp: …….. Nơi cấp: …….

Dân tộc: ……

Tôn giáo: ……

Trình độ văn hóa: ……

Nguyên quán: ……

Hộ khẩu thường trú: ……

Chỗ ở: ……

Nghề nghiệp: ……

Tiền án: ……; tiền sự: ……..

Con ông: …….. và bà: …….

Có mặt (vắng mặt) tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ……

2. Đại diện Viện kiểm sát. ……

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc:

……

4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:

……

5. Những người khác:

……

……

NHẬN THẤY:[(5)]

……

……

……

XÉT THẤY:[(6)]

……

……

……

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng (không áp dụng)[(7)] biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ……..

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là …… tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.[(8)]

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: …….. (9)

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Ghi theo khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh;
- Lưu hồ sơ.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ "(không áp dụng)".

(4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.